

Bản án số: 38 /2023/ DS-ST
Ngày: 23 - 3 -2023
V/v tranh chấp Hợp đồng góp hui

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN TÚ ANH**
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **PHẠM TRUNG THÀNH**
2. Ông **QUÁCH TRUNG SƠN**

- Thư ký phiên tòa: Bà **ĐẶNG THỊ THÙY DUNG** - Thư ký tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà: Không tham gia.

Trong ngày 23 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2023/TLST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2023 về tranh chấp Hợp đồng góp hui theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Trần Thị C1**, sinh năm 1963.
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Chị **Võ Thị P(L)**, sinh năm 1985.
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.
(Bà C1 có mặt, chị P xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà **Trần Thị C1** tại đơn khởi kiện, biên bản hòa giải và tại phiên tòa trình bày: Bà làm đầu thảo, chị P là hui viên tham gia các dây hui cụ thể sau:

+ **Dây 1:** Hui tháng khui ngày 04/8/2020 âm lịch, hui 1.000.000đồng, gồm 23 phần, chị P tham gia 01 phần và hốt kỳ thứ 2, đóng hui chết đến tháng 7/2021 âm lịch còn nợ lại 11 kỳ hui chết là 11.000.000đồng.

+ **Dây 2:** Hui tháng khui ngày 20/10/2020 âm lịch, hui 1.000.000đồng, gồm 22 hui viên, chị P tham gia 01 phần và hốt đầu, đóng hui chết đến tháng 7/2021 âm lịch còn nợ lại 12 kỳ hui chết là 12.000.000đồng.

Tổng cộng chị P nợ bà 23.000.000đồng tiền hui. Bà yêu cầu chị P trả bà 23.000.000đồng làm 01 lần khi án có hiệu lực pháp luật.

- **Bị đơn chị Võ Thị P tại bản tự khai, biên bản hòa giải trình bày:** Chị thừa nhận còn nợ bà C1 23.000.000đồng tiền hui như bà C1 khởi kiện. Chị đồng ý trả bà C1 23.000.000đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền hui. Do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là Tranh chấp hợp đồng góp hui theo qui định tại khoản 3 điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn có nơi cư trú tại huyện C, tỉnh Tiền Giang nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện C theo qui định tại điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn chị Võ Thị P có đơn xin giải quyết vắng mặt với lý do bận đi làm xin nghỉ khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy, chị P thừa nhận chị có tham gia 02 dây hui do bà C1 tổ chức và chị còn nợ bà C1 23.000.000đồng. Lời thừa nhận của chị P là tình tiết không phải chứng minh theo qui định tại điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị P đồng ý trả 23.000.000đồng cho bà C1 nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng. Chị P đã không thực hiện đúng nghĩa vụ của hui viên sau khi hốt hui, bà C1 phải đứng ra đóng hui chết cho hui viên thay chị, hiện các dây hui cũng đã mãn. Nay bà C1 khởi kiện chị lại xin trả dần không được bà C1 chấp nhận nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét. Các bên cũng có quyền thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án. Do đó Hội đồng xét xử buộc chị P phải trả bà C1 23.000.000đồng tiền hui là có cơ sở.

[3]. Án phí: Chị P phải chịu án phí theo qui định tại điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVHU14 ngày 30/12/2016 do yêu cầu khởi kiện của bà C1 được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, 468, 471 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị C1.

Buộc chị Võ Thị P(L) phải trả cho bà Trần Thị C1 23.000.000đồng tiền nợ hụi.

3. Về án phí:

3.1. Chị Võ Thị P(L) phải chịu 1.150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Hoàn lại Trần Thị C1 575.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010878 ngày 31/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

4. Về nghĩa vụ thi hành án:

4.1. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bà C1 có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị P chậm thi hành số tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4.2. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về thời hạn kháng cáo: Bà C1 có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng chị P thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện C;*
- *Chi cục THADS huyện C;*
- *Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TRẦN TÚ ANH

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2023
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Tú Anh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông
Ông

Tiến hành nghị án vụ án Dân sự thụ lý số 21/ 2023/TLST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2023 về “ Tranh chấp hợp đồng góp hội giữa:

1. *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị C1**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: ấp Hòa Lược, xã Hòa Khánh, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn*: Chị **Võ Thị P**(Loan), sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp Hòa Lược, xã Hòa Khánh, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Sau khi bàn bạc thảo luận, Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 như sau:

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2023

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

